TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2025/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 14, Điều 26 của Nghị số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST- DS ngày 13 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank); địa chỉ trụ sở: Tòa nhà TPBank, số 57 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (nay là phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Phú - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Tuấn Thoại - Chức vụ: Quyền Giám đốc Trung tâm xử lý nợ 1.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố: Ông Nguyễn Trung Hiếu - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1996 và bà Nghiêm Phương T, sinh năm 1994;

Bà Nghiêm Phương T uỷ quyền cho ông Nguyễn Duy Đ.

Cùng địa chỉ: Thôn T1, thị trấn P, huyện Đ1, thành phố H (nay là xã Đ1, thành phố H).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Ông Nguyễn Duy Đ và bà Nghiêm Phương T phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong, cụ thể:

- Số tiền còn nợ theo Hợp đồng vay cho vay số 94/2021/HDTD/TTBMB4/02 ngày 02/02/2021 tạm tính đến ngày 20/8/2025 là: 4.248.581 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm tám mươi mốt đồng), trong đó: nợ gốc là: 2.510.830 đồng, nợ lãi trong hạn: 44.356 đồng, lãi quá hạn: 1.677.414 đồng, phạt chậm trả: 15.981 đồng.

- Số tiền còn nợ theo Hợp đồng vay cho vay kiêm thế chấp tài sản số 94/2021/HDTD/TTBMB4/01 ngày 02/02/2021 tạm tính đến ngày 20/8/2025 là: 904.504.333 đồng (Bằng chữ: Chín trăm linh bốn triệu năm trăm linh bốn nghin ba trăm ba mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là: 554.484.472đồng, nợ lãi trong hạn: 190.644.946 đồng, lãi quá hạn: 118.231.139 đồng, phạt chậm trả: 41.123.776 đồng.

- Số tiền còn nợ theo đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ ngày 23/02/2021 tạm tính đến ngày 20/8/2025 là: 73.424.687 đồng (Bảy mươi ba triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm tám mươi bảy đồng).

2.2. Kể từ ngày 21/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, ông Nguyễn Duy Đ và bà Nghiêm Phương T tiếp tục phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo quy định trong Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đã ký kết.

(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Duy Đ và bà Nghiêm Phương T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản vay nêu trên Ngân hàng TMCP Tiên Phong có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể là 01 xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, màu trắng, số khung: RPXAB1RSFMV000217; số máy: 203600016VF20SED, biển kiểm soát: 30G-920.42 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Duy Đ.

2.4. Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp trên được dùng để thanh toán toàn bộ khoản nợ trong các hợp đồng tín dụng nêu trên (sau khi trừ các Chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình xử lý tài sản), nếu thừa Ngân hàng sẽ trả lại cho chủ sở hữu tài sản. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mãi

tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc không truy thu được tài sản đảm bảo để phát mại thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành xác minh, kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Duy Đ, bà Nghiêm Phương T để phát mại thu hồi nợ của ông Đ, bà T cho đến khi đủ số tiền nợ của ông Đ, bà T.

Trong trường hợp ông Nguyễn Duy Đ, bà Nghiêm Phương T trả hết toàn bộ nợ nêu trên, Ngân hàng sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Duy Đ, bà Nghiêm Phương T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 20.732.600 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm đồng).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền 19.100.000 đồng (Mười chín triệu một trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010722 ngày 13/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (nay là Thi hành án dân sự Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- THADS khu vực 8 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy